

*

Số 63 - KH/ĐU

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong
Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Căn cứ Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Kế hoạch số 29-KH/BTCTW, ngày 15/5/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 và Kế hoạch số 57-KH/ĐU ngày 15/9/2026 của Đảng ủy Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong Đảng bộ Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện trong Đảng bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW, Kế hoạch số 29-KH/BTCTW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Đảng ủy Bộ Xây dựng.

Tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng trên môi trường số; góp phần đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng công tác tham mưu phục vụ cấp ủy.

Thực hiện việc chuẩn hóa, làm sạch cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, công chức bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, tổng hợp, phân tích dữ liệu và tham mưu cấp ủy trên môi trường số.

Bảo đảm đồng bộ hạ tầng số, nền tảng số, thiết bị, đường truyền, chữ ký số, dữ liệu số ngành Tổ chức xây dựng Đảng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, liên thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong đổi mới quy trình nghiệp vụ, cải cách hành chính trong Đảng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát chức năng, nhiệm vụ của ngành Tổ chức xây dựng Đảng; theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn, lộ trình triển khai của Trung ương,

của cấp uỷ cấp trên và điều kiện thực tiễn của Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với nội dung chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, thực hiện theo phương châm “6 rõ, 1 xuyên suốt”: rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền và trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian, rõ sản phẩm; một việc một đầu mối xuyên suốt. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt trong toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng của ngành.

Người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý; kết quả thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và thi đua, khen thưởng hằng năm.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh dữ liệu trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai: Toàn bộ nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, quản lý, điều hành của Đảng uỷ và ngành Tổ chức xây dựng Đảng; trọng tâm là các lĩnh vực tổ chức đảng, đảng viên, công chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và theo dõi thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng thực hiện: Các cấp uỷ, chi bộ trực thuộc, Đảng uỷ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An, các phòng, đại diện, đảng viên và các đầu mối được giao tham gia thực hiện, vận hành, khai thác hệ thống dữ liệu, nền tảng số dùng chung.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kịp thời triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ công tác nghiệp vụ trong lĩnh vực Tổ chức xây dựng đảng trên nền tảng số theo lộ trình và kế hoạch triển khai của Trung ương và của Bộ, Ngành, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu về công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

* Quý III năm 2026: Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 theo chỉ đạo của Đảng uỷ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam; bám sát phương châm “6 rõ, 1 xuyên suốt”: rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền và trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian, rõ sản phẩm; một việc một đầu mối xuyên suốt; gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của Đảng uỷ Cục.

2.2. Về hạ tầng số, thiết bị, đường truyền, chữ ký số và an toàn thông tin

- Hoàn thành rà soát hiện trạng thiết bị đầu cuối, đường truyền, chữ ký số, hạ tầng kỹ thuật. Bảo đảm có đường truyền kết nối thông suốt với Trung ương với băng thông rộng, ổn định, an toàn theo yêu cầu của cấp trên. Thực hiện trong Quý III năm 2026.

- Bảo đảm 100% cán bộ có thẩm quyền ký văn bản được cấp và sử dụng thành thạo chữ ký số chuyên dùng công vụ trong công việc hằng ngày.

- 100% máy tính được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc có bản quyền; triển khai thiết bị lưu trữ bảo mật, giải pháp mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ cho 100% công chức theo quy định.

2.3. Về dữ liệu, nền tảng số, ứng dụng số và số hóa tài liệu

- Trong năm 2026, hoàn thành rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, công chức, tổ chức bộ máy, biên chế bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; triển khai Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo lộ trình chuyển giao phần mềm của Trung ương và chỉ đạo của Đảng ủy Cục.

- Triển khai số hóa hồ sơ đảng viên trước ngày 31/12/2026 theo Kế hoạch số 29-KH/BTCTW; số hóa hồ sơ cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

2.4. Về cải cách hành chính trong Đảng

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số gắn với cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc.

- 100% hồ sơ công việc đủ điều kiện được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử, trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước; 100% văn bản (bao gồm cả văn bản Mật và Tối mật) trong phạm vi đủ điều kiện được gửi, nhận, xử lý qua mạng diện rộng của Đảng.

- Triển khai thực hiện quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ theo phương châm “đơn giản hóa trước, số hóa sau”, theo chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương; phấn đấu đến hết năm 2026 rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết công việc đối với nhóm quy trình ưu tiên; giảm từ 30% đến 50% chi phí văn phòng phẩm, in ấn, gửi, nhận văn bản và lưu trữ vật lý so với mức trung bình giai đoạn trước.

- Tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa, hạn chế việc cung cấp lại thông tin, tài liệu nhiều lần. Nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, ứng dụng số đã có; tránh lãng phí.

2.5. Về đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ người dùng

Bảo đảm 100% các đầu mối chuyển đổi số tại các chi bộ trực thuộc được tập huấn, sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin, cơ sở nghiệp vụ dữ liệu do Trung

ương triển khai.

3. Mục tiêu giai đoạn 2027-2030

- Đến năm 2027: Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khi cấp trên hoàn thiện nền tảng quản trị dữ liệu cốt lõi; vận hành thống nhất các quy trình số ưu tiên; mở rộng số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; triển khai báo cáo tự động và bảng chỉ số (dashboard) quản trị trong toàn Ngành.

- Đến năm 2028: Kết nối, liên thông có kiểm soát các cơ sở dữ liệu liên quan; hình thành hồ sơ năng lực số cán bộ; quản lý biến động tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, biên chế theo dữ liệu sống; đo được hiệu quả về thời gian, giấy tờ, chi phí và năng suất tham mưu. Triển khai hoàn thành 100% các ứng dụng số; 100% thông tin, cơ sở dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ công chức được số hóa và thực hiện các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số.

- Đến năm 2029-2030: Ứng dụng AI có kiểm soát trong phân tích, tổng hợp, cảnh báo, dự báo, tra cứu văn bản, hỗ trợ thẩm định, hỗ trợ xây dựng báo cáo; chuyển dần từ báo cáo thủ công sang báo cáo dữ liệu theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, chi bộ trực thuộc, các phòng, đại diện, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra và tiến độ theo lộ trình chỉ đạo của cấp trên.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Đảng ủy Chính phủ, của Bộ về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của đảng viên, công chức.

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đảng viên tích cực tham gia chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Cử 01 đầu mối nghiệp vụ chịu trách nhiệm xuyên suốt về chuyển đổi số của đơn vị.

3. Triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ trên môi trường số

- Chủ động, kịp thời triển khai thực hiện ngay sau khi Ban Tổ chức Đảng ủy Cục hoàn thiện việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu triển khai trên môi trường số; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của Trung ương và điều kiện thực tiễn của Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An.

- Triển khai thực hiện theo nguyên tắc “đơn giản hóa trước, số hóa sau”; ưu tiên

rà soát, chuẩn hóa, cải tiến quy trình nghiệp vụ trước khi triển khai trên môi trường số.

- Từng bước triển khai các quy trình nghiệp vụ của ngành Tổ chức xây dựng Đảng trên môi trường số theo lộ trình và hướng dẫn của cấp trên.

4. Phát triển hạ tầng số, thiết bị, đường truyền và bảo đảm an toàn thông tin

- Chỉ đạo phối hợp với các cơ quan chuyên môn bảo đảm điều kiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai chuyển đổi số.

- Phối hợp triển khai đồng bộ hạ tầng mạng diện rộng của Đảng, hệ thống hội nghị trực tuyến, hệ thống bảo mật, an toàn thông tin theo lộ trình của Trung ương và của Cục.

- Phối hợp triển khai đồng bộ chữ ký số chuyên dùng công vụ; đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử, hồ sơ công việc điện tử trong xử lý công việc hằng ngày.

- Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai chuyển đổi số.

- Phối hợp triển khai các giải pháp giám sát an toàn thông tin, phòng chống mã độc, bảo vệ dữ liệu và an ninh hệ thống theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Phát triển dữ liệu số ngành Tổ chức xây dựng Đảng

- Ưu tiên dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên làm hạt nhân; từng bước tích hợp dữ liệu cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn bản, hồ sơ công việc, tiến độ nhiệm vụ theo lộ trình của cấp trên chỉ đạo.

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu thường xuyên, liên tục, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”; nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tham mưu cấp ủy.

- Từng bước triển khai điều hành, theo dõi tiến độ, tổng hợp báo cáo trên cơ sở dữ liệu số và bảng chỉ số (dashboard) theo hướng dẫn.

- Từng bước triển khai tham mưu, tổng hợp, đánh giá dựa trên dữ liệu số trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

6. Triển khai nền tảng số, ứng dụng số dùng chung

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành thống nhất các nền tảng số, ứng dụng số dùng chung do Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền triển khai.

- Triển khai hiệu quả ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Từng bước triển khai Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo lộ trình của Trung ương.

- Triển khai các nền tảng, ứng dụng phục vụ quản lý, điều hành, theo dõi nhiệm

vụ, tổng hợp, báo cáo trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cấp uỷ, chi bộ trực thuộc, các phòng, đại diện khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, ứng dụng số dùng chung trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

7. Số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ trọng yếu

- Tập trung rà soát, phân loại hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ phục vụ triển khai số hóa.
- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu nghiệp vụ; ưu tiên số hóa hồ sơ, tài liệu thường xuyên khai thác, sử dụng. Thực hiện số hóa gắn với tạo lập dữ liệu có cấu trúc; không thực hiện số hóa theo hình thức chỉ quét lưu ảnh tài liệu; kết hợp số hóa tài liệu với chuẩn hóa trường dữ liệu.
- Từng bước chuẩn hóa dữ liệu hồ sơ số hóa; bảo đảm khả năng cập nhật, tìm kiếm, khai thác và sử dụng trên môi trường số.
- Tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa; hạn chế việc cung cấp lại thông tin, tài liệu nhiều lần. Đảm bảo tiến độ số hóa theo kế hoạch.

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số gắn với cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc.
- Từng bước giảm giấy tờ, giảm khâu trung gian, giảm thời gian xử lý công việc; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phối hợp và xử lý công việc trên môi trường điện tử. Nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, ứng dụng số; tránh đầu tư trùng lặp, dàn trải, lãng phí.

9. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu, công chức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng.
- Đẩy mạnh phổ biến kỹ năng số, kỹ năng khai thác, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (thực hiện trong năm 2026).
- Cử cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng nền tảng số, ứng dụng số do cấp trên tổ chức.
- Nâng cao chất lượng cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tạo điều kiện cử cán bộ đi đào tạo các khóa học chuyên sâu (thực hiện thường xuyên).
- Từng bước nghiên cứu, thí điểm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn và các công nghệ số mới trong công tác tổng hợp, tham mưu, phân tích dữ liệu theo hướng dẫn của cấp trên.

10. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổ chức thực hiện

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực Tổ chức xây dựng Đảng.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo định kỳ; kịp thời phát hiện những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để đề xuất cấp trên xem xét chỉ đạo giải quyết.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Đảng uỷ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam.

V. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm hoàn thành	Thời hạn
I	Lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số (CDS)				
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số ngành tổ chức xây dựng Đảng tại Đảng bộ	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Kế hoạch, công văn chỉ đạo	Quý III năm 2026 và hằng năm
2	Quán triệt, phổ biến kế hoạch đến các chi bộ trực thuộc, đảng viên; tổng hợp đầu mối chuyển đổi số	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Văn bản hoặc hội nghị quán triệt; danh sách đầu mối CDS	Quý III năm 2026
3	Tiếp tục phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và văn bản chỉ đạo của Trung ương, cấp uỷ các cấp	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Tài liệu, tin bài quán triệt; báo cáo kết quả	Thường xuyên
4	Chỉ đạo cải cách, chuẩn hoá, số hoá quy trình, bảo đảm dữ liệu của đơn vị luôn “đúng, đủ, sạch, sống”	Bí thư Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	Kết quả chỉ đạo được định lượng thành sản phẩm cụ thể	Thường xuyên
II	Phát triển hạ tầng số, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin				
1	Rà soát hiện trạng thiết bị đầu cuối, đường truyền, hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin; xác định tồn tại, hạn chế, nhu cầu đầu tư, nâng cấp, bổ sung	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính; Tài chính - Kế toán	Báo cáo rà soát; phương án và dự trù kinh phí nâng cấp theo lộ trình	Quý III/2026

2	Rà soát hiện trạng cấp phát, quản lý, sử dụng chữ ký số, xác định nhu cầu trang bị theo chức năng nhiệm vụ, vị trí việc làm; rà soát khả năng tích hợp chữ ký số trên các phần mềm đang triển khai	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính; đồng chí Nga	Báo cáo rà soát; danh sách đề nghị cấp bổ sung; 100% cán bộ, chuyên viên được cấp và sử dụng thành thạo chữ ký số	Trong năm 2026
3	Triển khai thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp bảo mật, mã hoá của Ban Cơ yếu Chính phủ; cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc có bản quyền	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính	100% cán bộ, công chức được trang bị theo quy định; 100% máy tính cài đặt phần mềm có bản quyền	Thường xuyên
4	Thực hiện các quy định về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu; phối hợp giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn và ứng phó sự cố an ninh mạng	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	Không để xảy ra sự cố lọt dữ liệu; báo cáo tình hình an toàn thông tin định kỳ	Thường xuyên
III Phát triển dữ liệu số dùng chung, số hoá hồ sơ, tài liệu					
1	Rà soát, làm sạch, chuẩn hoá, đối soát và đồng bộ dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra chất lượng dữ liệu theo lô trước khi đồng bộ	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	Tối thiểu 98% dữ liệu được làm sạch, chuẩn hoá, đối soát, đồng bộ; biên bản kiểm tra chất lượng theo lô	Trước ngày 31/12/2026
2	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử đến các tổ chức đảng, đảng viên	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	100% đảng viên sử dụng ứng dụng; báo cáo kết quả triển khai	Trong năm 2026
3	Phối hợp triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	Hồ sơ được tiếp nhận, xử lý trên hệ thống	Theo lộ trình triển khai của Trung

					ương và cấp uỷ cấp trên
4	Phối hợp triển khai phân hệ cơ sở dữ liệu nghiệp vụ: cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, bảo vệ chính trị nội bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính	Dữ liệu từng phân hệ được cập nhật, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Theo lộ trình triển khai của Trung ương và cấp uỷ cấp trên
5	Triển khai số hoá hồ sơ đảng viên theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính; đồng chí Nga	Báo cáo số hồ sơ, số trang đã số hoá; dữ liệu có cấu trúc kèm theo	Trước ngày 31/12/2026
6	Triển khai lộ trình số hoá hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ, hồ sơ tổ chức cán bộ, hồ sơ tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính; đồng chí Nga	Lộ trình số hoá kèm danh mục hồ sơ, khối lượng, tiến độ, chuẩn trường dữ liệu	Quý IV năm 2026
IV Cải cách hành chính trong Đảng					
1	Tạo lập, xử lý hồ sơ công việc và gửi, nhận, xử lý văn bản trên môi trường điện tử	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	100% hồ sơ việc đủ điều kiện xử lý điện tử; 100% văn bản đủ điều kiện gửi nhận qua mạng diện rộng của Đảng	Thường xuyên; hoàn thành chỉ tiêu trong năm 2026
2	Rà soát, tối ưu hoá quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ theo phương châm “đơn giản hoá trước, số hoá sau”	Đảng uỷ	Đồng chí Nga; các chi bộ trực thuộc	Danh mục nhóm quy trình ưu tiên; rút ngắn ít nhất 30% thời gian giải quyết công việc	Đến hết năm 2026
3	Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí hành chính trong hoạt động của	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Giảm từ 30% đến 50% chi phí văn phòng	Đến hết năm 2026

	Ngành			phẩm, in ấn, gửi, nhận văn bản, lưu trữ vật lý; so sánh dữ liệu với giai đoạn trước	
V	Đào tạo, bồi dưỡng, truyền thông và hỗ trợ người dùng				
1	Cử cán bộ tham gia tập huấn theo nhóm người dùng: lãnh đạo, chuyên viên nghiệp vụ, đầu mối dữ liệu, quản trị hệ thống, văn thư lưu trữ, bảo mật	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	100% cán bộ giúp việc, đầu mối CDS được tập huấn	Trong năm 2026 và thường xuyên
VI	Công tác báo cáo, đánh giá				
	Thực hiện nghiêm túc, kịp thời công tác báo cáo theo yêu cầu	Đảng uỷ	-	Báo cáo, thông báo kết luận giao ban...	Thường xuyên và định kỳ
VII	Định hướng giai đoạn 2027-2030				
1	Vận hành thống nhất các quy trình số ưu tiên, mở rộng số hoá hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; triển khai báo cáo tự động và bảng chỉ số (dashboard) quản trị trong toàn Đảng bộ	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Báo cáo tự động; dashboard quản trị; quy trình số được ưu tiên sử dụng thường xuyên	Năm 2027
2	Kết nối, liên thông, có kiểm soát các cơ sở dữ liệu liên quan; hoàn thành hồ sơ năng lực số cán bộ; quản lý biến động tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, biên chế theo dữ liệu sống; hoàn thành 100% ứng dụng số và số hoá 100% thông tin, cơ sở dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, công chức	Đảng uỷ	Phòng Tổ chức - Hành chính; Các chi bộ trực thuộc	Dữ liệu cập nhật sống; hồ sơ năng lực số cán bộ; báo cáo đo hiệu quả về thời gian, giấy tờ, chi phí, năng suất tham mưu	Năm 2028

3	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát trong phân tích, tổng hợp, cảnh báo, dự báo, tra cứu văn bản, hỗ trợ thẩm định, hỗ trợ xây dựng báo cáo; chuyển dần từ báo cáo thủ công sang báo cáo dữ liệu	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Báo cáo kết quả	Năm 2029
4	Chuyển đổi phương thức quản trị, tham mưu, điều hành sang quản trị số, dữ liệu tập trung, liên thông, bảo mật, có khả năng phân tích, cảnh báo và hỗ trợ ra quyết định	Đảng uỷ	Các chi bộ trực thuộc	Báo cáo tổng kết giai đoạn 2026-2030, định hướng giai đoạn tiếp theo	Năm 2030

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ trực thuộc, các phòng, đại diện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức quán triệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của Đảng uỷ; tăng cường tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu, đảng viên, công chức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin cần thiết của đảng viên để phục vụ cho việc số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ trọng yếu.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An

- Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực Tổ chức xây dựng đảng.

- Xây dựng, ban hành, triển khai kế hoạch chuyển đổi số hằng năm và tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với yêu cầu chung.

- Thực hiện việc khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và phần mềm nghiệp vụ đúng quy định, hiệu quả; phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam bảo đảm trang thiết bị cho người dùng và mạng máy tính kết nối thông suốt mạng với Cục theo kế hoạch.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Tổ chức Đảng uỷ Cục Hàng hải và Đường thuỷ Việt Nam. Hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 20 qua Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

- Chủ động xây dựng kế hoạch nghiên cứu, quán triệt chủ trương chuyên đổi số trong các cơ quan đảng; thường xuyên tuyên truyền, vận động đảng viên tích cực tham gia chuyên đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

- Tiếp nhận, quản lý, vận hành, khai thác các nền tảng số, hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu nghiệp vụ dùng chung; triển khai thống nhất các quy trình lỗi, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Phối hợp vận hành, kết nối, duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung; hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng và phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

3. Các phòng Tài chính - Kế toán và Tổ chức - Hành chính

- Tham mưu cấp ủy chỉ đạo bảo đảm nguồn lực, bố trí dự toán kinh phí để trang bị đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, đường truyền băng thông rộng, kết nối Internet có kiểm soát; đầu tư, mua sắm thiết bị đầu cuối phù hợp, trang thiết bị, an toàn, an ninh thông tin và nhân lực để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì phối hợp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, trang thiết bị, chữ ký số, an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện cần thiết phục vụ triển khai chuyên đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng tại Đảng bộ Cảng vụ Hàng hải Nghệ An.

Kế hoạch này được phổ biến, quán triệt và triển khai đến các chi bộ trực thuộc, các phòng, đại diện để tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Các chi bộ trực thuộc,
- Các phòng, đại diện,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ,
- Lưu Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Võ Duy Thắng